

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 96/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn A, xã N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.

Hiện trú tại: Số nhà 309, đường N, X, xã C, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Chị Đinh Thị Thu H1, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn A, xã N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.

Hiện trú tại: Thôn Đ, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn H và chị Đinh Thị Thu H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Đinh Thị Thu H1 xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Thanh T (trước khi thay đổi hộ tịch, cháu T có tên là Nguyễn Ngọc X), sinh ngày 16 tháng 01 năm 2011 và cháu Nguyễn Khánh N, sinh ngày 12 tháng 01 năm 2014. Ly hôn, anh H và chị H1 thống nhất để chị H1 được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai cháu Nguyễn Thanh T và cháu Nguyễn Khánh N cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có thể lao động tự túc được (Hiện nay cả hai cháu đang ở cùng chị H1 tại nhà ông bà ngoại ở thôn Đ, xã V, huyện Vĩnh T, tỉnh Vĩnh Phúc). Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H1 và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở, gây khó khăn.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức: Anh Nguyễn Văn H và chị Đinh Thị Thu H1 không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn H tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Hoàn trả anh Nguyễn Văn H số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2017/0008835 ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND TP.P;
- Chi cục THADS TP.P;
- UBND X.N, TP.P;
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Anh Vũ